

GIỚI THIỆU TÓM TẮT HỆ LÝ LUẬN CHỦ NGHĨA CỘNG ĐỒNG

Kính gửi:

- 1- Toàn thể đồng bào Việt Nam ở trong nước và nước ngoài.
- 2- Toàn thể nhân dân các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và thế giới.
- 3- Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc
- 4- Hội đồng các quốc gia ASEAN
- 5- Chính phủ các quốc gia trên thế giới
- 6- Đảng Cộng sản Việt Nam và quốc hội Việt Nam, nhà nước Việt Nam, chính phủ Việt Nam
- 7- Các tu sỹ, các tín đồ các tổ chức tôn giáo của tất cả mọi tôn giáo trên toàn thế giới
- 8- Phóng viên báo chí và tất cả các cơ quan truyền thông: báo chí, phát thanh, truyền hình Việt Nam, các quốc gia ASEAN và toàn thế giới
- 9- Doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam, ASEAN và thế giới
- 10- Các tổ chức phi chính phủ, nhân đạo, xã hội, chính trị toàn thế giới

Tôi là Lê Thăng Long, tên bí danh là Lincoln Lê, sinh năm 1967, công dân Việt Nam, công dân ASEAN, công dân thế giới, là một trí thức, là một doanh nhân, là một nhà hoạt động về quyền con người cho Việt Nam và nhân loại, là nhà nghiên cứu về khoa học tự nhiên và xã hội. Nay tôi xin thay mặt nhóm trí thức người Việt Nam viết bài này công bố tóm tắt nội dung hệ lý luận chủ nghĩa Cộng đồng.

Chủ nghĩa Cộng đồng (CNCD) kế thừa toàn bộ tinh hoa của chủ nghĩa Cộng sản Mác – Lê Nin và rất nhiều chủ thuyết khác trên thế giới. Trong hệ lý luận của CNCD đã có sự kế thừa đầy đủ tinh hoa của hầu hết triết lý của các tôn giáo trên thế giới. Hệ lý luận CNCD do một nhóm trí thức

siêu cao cấp người Việt Nam nghiên cứu trong nhiều năm. Có rất nhiều sự sáng tạo mới về lý luận chưa từng có trong lịch sử xã hội loài người được viết trong hệ lý luận CNCĐ. Tôi may mắn được ở trong nhóm nghiên cứu hệ lý luận CNCĐ khi sự nghiên cứu ở vào giai đoạn gần hoàn thiện. Tôi có được vinh dự lớn lao được quyền chấp bút viết lời giới thiệu công bố công trình nghiên cứu về hệ lý luận CNCĐ.

CHỦ THUYẾT TỐT CHO NHÂN LOẠI

Chủ nghĩa Cộng sản Mác – Lê Nin (CNCS M-L) ngay từ khi ra đời đã muốn trở thành một hệ lý luận chuẩn mực cho toàn nhân loại sử dụng làm tư duy định hướng cho sự phát triển loài người. Sáng lập hệ lý luận chủ nghĩa Cộng sản (CNCS) chủ yếu do Các Mác người nước Đức và có thêm sự cộng tác của Ăng Gen người nước Anh. Hệ lý luận CNCS lần đầu tiên được Lê Nin ứng dụng thành công tại nước Nga năm 1917. Do vậy từ năm 1917 đến nay toàn thế giới quen gọi tên là hệ lý luận CNCS M-L gồm có một số mảng lý luận chính như sau:

- 1- Kinh tế học Mác – Lê Nin
- 2- Chính trị học Mác – Lê Nin
- 3- Triết học Mác – Lê Nin
- 4- Xã hội học Mác – Lê Nin

Hệ lý luận CNCS M-L nghiên cứu tổng thể mọi vấn đề về loài người và thế giới vật chất kể từ khi chưa có loài người, quá trình phát triển loài người trong quá khứ, trong hiện tại, trong tương lai gần và mãi mãi. Trong thế kỷ 20 đã có khoảng 30 quốc gia trên thế giới trở thành các quốc gia theo đường lối kinh tế và chính trị CNCS. Nhưng vào khoảng năm 1989 đến 1991 đồng loạt hơn 20 quốc gia Cộng sản châu Âu đã giã từ đường lối kinh tế và chính trị CNCS. Trung Quốc từ năm 1978 đến nay, Việt Nam từ năm 1986 đến nay đã tiến hành cải cách kinh tế. Rất nhiều nhân dân, chính phủ các quốc gia đã nhận ra những sai lầm và thiếu sót của hệ lý luận CNCS M-L. Do vậy họ đã từ bỏ hoàn toàn hoặc tiến hành cải cách.

Đã có rất nhiều sự phản biện của nhiều trí thức các quốc gia trên thế giới về CNCS. Chúng tôi đã sưu tầm, ghi nhận, biên tập lại thành hệ thống. Trong tinh thần khoa học, khách quan, chúng tôi đã đánh giá lại nghiêm túc, đúng mức sự đúng, sự sai, sự ưu việt thiếu sót của hệ lý

luận CNCS M-L. Đến nay chúng tôi kết luận là hệ lý luận CNCS M-L sai lầm và thiếu sót hơn 90%. Chúng tôi đã chất lọc toàn bộ các tinh hoa và loại bỏ toàn bộ các sai lầm của hệ lý luận CNCS M-L để viết ra hệ lý luận CNCĐ. Tuy nhiên các tinh hoa của hệ lý luận CNCS M-L còn thiếu rất nhiều chưa đủ cho chúng tôi viết ra hệ lý luận CNCĐ. Chúng tôi đã nghiên cứu triết lý của nhiều tôn giáo và chất lọc các tinh hoa các triết lý của nhiều tôn giáo để viết ra hệ lý luận CNCĐ. Rất nhiều tinh hoa của hàng loạt chủ thuyết về xã hội, khoa học tự nhiên của nhiều học giả các quốc gia trên thế giới cũng được chất lọc để viết thành hệ lý luận CNCĐ. Trong hệ lý luận CNCĐ có rất nhiều các tinh hoa về khoa học luật pháp được chất lọc từ luật pháp Liên Hiệp Quốc, ASEAN, EU và hầu hết mọi quốc gia trên thế giới. Rất nhiều tinh hoa về tri thức quân sự của nhiều quốc gia trên thế giới cũng được chất lọc để viết ra hệ lý luận CNCĐ. Ngoài kế thừa tinh hoa đã có của toàn thể nhân loại chúng tôi có rất nhiều các tư duy sáng tạo lớn mang tính đột phá bổ sung vào để viết ra hệ lý luận CNCĐ.

Nhân loại chúng ta rất cần có một chủ thuyết tốt để tư duy định hướng cho sự phát triển của nhân loại trong hiện tại, tương lai gần và mãi mãi. Để đáp ứng sự mong mỏi đó nhóm chúng tôi đã dành ra nhiều năm liên tục miệt mài, nỗ lực hết mình để nghiên cứu ra hệ lý luận CNCĐ. Về tri thức hệ lý luận CNCĐ sẽ là hệ lý luận có lượng tri thức lớn đồ sộ nhất trong tất cả các chủ thuyết từng có từ khi có loài người trên trái đất tới nay. Tri thức tinh hoa của toàn bộ hệ lý luận CNCS M-L và các tôn giáo lớn trên thế giới như: Phật giáo, Tin Lành giáo, Công giáo cùng nhiều tôn giáo khác đã có trong đồng thời chỉ là một phần của hệ lý luận CNCĐ. Tuy ngay từ khi mới ra đời hệ lý luận CNCĐ đã trở thành một hệ lý luận lớn đồ sộ bậc nhất trong mọi chủ thuyết từng có trong lịch sử nhân loại từ khi có loài người trên trái đất đến nay nhưng đó cũng mới chỉ là những phác thảo khái quát ban đầu về một hệ lý luận mới. Nhóm chúng tôi là những người tiên phong đặt viên đá nền móng ban đầu để xây dựng nên một hệ lý luận mới là hệ lý luận CNCĐ. Chúng tôi kế thừa tinh hoa nhân loại trong quá khứ đến hiện tại và chúng tôi mong muốn toàn nhân loại luôn biết kế thừa tinh hoa, loại bỏ sai lầm trong quá khứ và nỗ lực sáng tạo không ngừng để không ngừng phát triển hơn về mọi mặt. Hệ lý luận CNCĐ sẽ được nhóm chúng tôi công bố công khai trên toàn thế giới trong tương lai gần. Nhóm chúng tôi không hề thu phí bản quyền mà xin tặng cho toàn thể nhân dân và chính phủ mọi quốc gia trên toàn thế giới. Chính phủ và nhân dân các quốc gia trên toàn thế giới được toàn quyền sử dụng hệ lý luận CNCĐ. Chúng tôi mong toàn thể nhân loại sẽ tham gia góp ý, phản biện, sáng tạo thêm để giúp cho hệ lý luận CNCĐ mỗi ngày một hoàn thiện hơn. Trong toàn bộ các tinh hoa của hệ lý luận CNCS M-L chỉ bằng khoảng 1/100 lượng tri thức lớn viết

trong hệ lý luận CNCĐ nhưng chúng tôi rất trân trọng bởi vì đó là một phần quan trọng của hệ lý luận mới. Hệ lý luận CNCĐ có tính ứng dụng thực tế rất cao. Kèm theo việc công bố lý thuyết chúng tôi cũng sẽ công bố kế hoạch cụ thể về những sự ứng dụng ở thực tế hệ lý luận CNCĐ trong tương lai gần. Toàn bộ hệ lý luận CNCĐ đã được nhóm chúng tôi viết xong, nhưng vì rủi ro bất khả kháng đến với các thành viên trong nhóm chúng tôi vì vậy tài liệu đã bị thất lạc mất gần toàn bộ. Nay nhóm chúng tôi đang từng bước viết lại toàn bộ hệ lý luận CNCĐ. Hệ lý luận CNCĐ sẽ có ý nghĩa vô cùng lớn đối với nhân loại vì vậy cần được giới thiệu rộng rãi công khai ra toàn thế giới càng sớm càng tốt. Nhóm chúng tôi sẽ viết giới thiệu từng phần, viết xong phần nào sẽ giới thiệu luôn phần đó về hệ lý luận CNCĐ. Hệ lý luận CNCĐ ra đời là để nhằm thực hiện các sứ mệnh thiết thực cho đời sống nhân loại và tương lai trên sự cống hiến cơ bản như sau:

- 1- Loại bỏ hoàn toàn chiến tranh, khủng bố ra khỏi đời sống của nhân loại để mưu cầu hòa bình toàn diện cho toàn thế giới.
- 2- Xóa bỏ hoàn toàn sự nghèo đói trong đời sống nhân loại và xây dựng một nhân loại thịnh vượng, hạnh phúc.
- 3- Nâng cao tri thức cho toàn nhân loại ở mức cao.
- 4- Xây dựng một nhân loại sống có đạo đức cao, có tình yêu thương, bình đẳng, công bằng, bác ái.
- 5- Nâng cao sự giao lưu, hợp tác, hội nhập mật thiết và toàn diện giữa các dân tộc, quốc gia trên toàn thế giới.
- 6- Rất nhiều cống hiến lớn nữa cho xã hội loài người trong hiện tại và tương lai.

CẦN SỬA CHỮA SAI LẦM

Tôi rất yêu thương dân tộc Việt Nam và nhân loại. Trong nhiều năm qua đến nay tôi đã rất nỗ lực hành động để cống hiến nhiều lợi ích cho dân tộc Việt Nam. Thật đáng tiếc chính quyền Việt Nam đã bắt giam tù và xử án tôi 5 năm tù giam. Chính quyền Việt Nam (CQVN) còn bắt giam tù oan, xét xử sai 3 trí thức, doanh nhân yêu nước Việt Nam nữa là:

- Doanh nhân yêu nước Trần Huỳnh Duy Thức 16 năm tù giam, 5 năm quản chế.

- Luật sư nhân quyền yêu nước Lê Công Định 5 năm tù giam, 3 năm quản chế.

- Trí thức yêu nước trẻ Nguyễn Tiến Trung, 7 năm tù giam, 3 năm quản chế.

Tôi và luật sư nhân quyền yêu nước Lê Công Định đã được ra tù vì mãn hạn tù. Hiện nay doanh nhân yêu nước Trần Huỳnh Duy Thức và trí thức yêu nước trẻ Nguyễn Tiến Trung vẫn chưa được ra tù. Tuy ra tù nhưng tôi và luật sư nhân quyền yêu nước Lê Công Định vẫn chưa hoàn toàn được tự do bởi hai chúng tôi bị chính quyền quản chế 3 năm. Trong thời gian bị quản chế chúng tôi bị hạn chế một số quyền công dân quan trọng như:

1- Không được tham gia bầu cử, ứng cử các chức vụ trong bộ máy chính quyền.

2- Tuyệt đối không được tự do đi lại ngoài khu vực phường chúng tôi đang sống.

3- Một số vấn đề khác công khai hoặc bí mật chính quyền Việt Nam hạn chế, ngăn cản chúng tôi.

Ở Việt Nam (VN) đã từng có ông Nguyễn Kim Ngọc nguyên là bí thư tỉnh ủy của ĐCSVN thuộc tỉnh Vĩnh Phúc đã bị chính quyền VN xử lý oan sai. Chính ông Nguyễn Kim Ngọc là người đầu tiên thực hiện cải cách kinh tế thành công ở quy mô nhỏ ở VN nhưng không được chính quyền VN thừa nhận thành công, cống hiến của ông ấy. Thay vì tặng thưởng huân chương thì CQVN đã kết tội ông Nguyễn Kim Ngọc rất nặng nề. Sau này cố tổng bí thư ĐCSVN là Nguyễn Văn Linh đã lấy kế sách sáng tạo của ông Nguyễn Kim Ngọc để thực hiện cải cách nền kinh tế Việt Nam từ năm 1986 đến nay. Về sau này ĐCSVN và CQVN đã truy tặng ông Nguyễn Kim Ngọc nhiều huân chương cao quý sau khi ông ấy đã mất. Tôi hy vọng, mong đợi một ngày nào đó ĐCSVN & CQVN sẽ minh oan cho tôi cùng các bạn tôi tựa như sự đã minh oan cho ông Nguyễn Kim Ngọc.

Thành quả của cuộc cải cách kinh tế VN từ năm 1986 đến nay là lớn nhưng đó vẫn còn là cuộc cải cách thiếu triệt để, thiếu toàn diện. Nếu VN cải cách triệt để hơn, toàn diện hơn thì sẽ gặt hái được nhiều thành tựu phát triển hơn nữa. **Tôi muốn giúp cho ĐCSVN và CQVN tiếp tục cải cách triệt để hơn, toàn diện hơn.** *Cải cách tư duy mới là cải cách ở phần gốc rễ, cải cách ở hành động chỉ là cải cách ở phần ngọn.* ĐCSVN lãnh đạo toàn diện xã hội VN. ĐCSVN lấy hệ lý luận CNCS M-L

làm nền tảng lý luận chủ yếu cơ bản để tư duy lãnh đạo toàn diện xã hội VN. Khi hệ lý luận CNCS M-L sai lầm hơn 90% và có rất nhiều thiếu sót thì tất yếu phải dẫn đến nhiều hậu quả xấu cho xã hội VN.

Bản thân tôi vốn dĩ không có một thù oán nào cho dù là nhỏ nhất đối với ĐCSVN và CQVN. Ông ngoại tôi là liệt sỹ cách mạng thời kháng chiến chống Pháp. Cha và mẹ đẻ của tôi đều là đảng viên ĐCSVN. Cha và mẹ đẻ của tôi đều là những nhà cách mạng tham gia tích cực công hiến trong cuộc kháng chiến chống các thế lực xâm lược Pháp, Mỹ và bành trướng Trung Quốc của dân tộc Việt Nam. Gia đình tôi có công rất lớn công hiến cho ĐCSVN và CQVN. Nhưng tôi nhận thấy ĐCSVN và CQVN có quá nhiều sai lầm, thiếu sót lớn cho nên tôi đành phải góp ý nhằm giúp cho ĐCSVN và CQVN sửa chữa sai lầm, thiếu sót. Nếu ĐCSVN và CQVN sớm nhận ra sai lầm, thiếu sót để sửa chữa và minh oan cho tôi thì mới thể hiện được sự văn minh, đạo đức công bằng của ĐCSVN cùng CQVN. Tôi hoàn toàn không có ý chỉ trích ĐCSVN và CQVN. Tôi chỉ muốn chân thành góp ý và nói lên sự thật mà thôi.

Sau đây tôi xin chỉ ra một số sai lầm, thiếu sót lớn của hệ lý luận CNCS M-L để giúp cho ĐCSVN và CQVN sớm sửa đổi lại nhận thức, tư duy để lãnh đạo xã hội VN được tốt hơn.

Trong phần kinh tế học và chính trị học của hệ lý luận CNCS M-L có một lý thuyết đặc biệt quan trọng mang tính tiên đề là lý thuyết giá trị thặng dư sức lao động. Thật tiếc là lý thuyết giá trị thặng dư sức lao động do Các Mác viết ra sai lầm, thiếu sót hơn 90%. Trong lý thuyết giá trị thặng dư sức lao động do Các Mác là ông tổ của CNCS đã chứng minh những nhận định rằng:

1- Toàn bộ các doanh nhân thuộc khối kinh tế tư nhân là thuộc về giai cấp tư bản. Tư bản trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ còn có tên gọi khác là tư sản. Tư bản trong lĩnh vực nông nghiệp còn có tên gọi khác là địa chủ. Các Mác coi tư bản là bóc lột có nghĩa là tất cả những ai là doanh nhân thuộc sở hữu kinh tế tư nhân thì đều thuộc những người bóc lột sức lao động của người lao động làm thuê.

2- Toàn bộ những người lao động đi làm việc tại các cơ sở kinh tế tư nhân thì thuộc về giai cấp bị bóc lột.

3- Giai cấp tiểu tư sản tức là giai cấp bóc lột nhỏ, gồm có các thành phần là: trí thức, tiểu thương, tiểu chủ, văn nghệ sỹ, giáo viên, học sinh, sinh viên.

4- Các Mác đề ra cách thức xóa bỏ sự bóc lột để mưu cầu sự công bằng, bình đẳng cho xã hội là buộc phải sử dụng bạo lực để cưỡng đoạt tài sản tư hữu tư nhân trở thành tài sản sở hữu công cộng toàn dân.

5- Các Mác chủ trương tiến tới xóa bỏ kinh tế tư nhân trên toàn thế giới để thực hiện thế giới đại đồng. Thế giới đại đồng tức là CNXH & CNCS toàn cầu. CNXH là giai đoạn thấp đầu tiên của CNCS.

Sau đây tôi xin phân tích một chút về những điều Các Mác nhận định mà tôi vừa nêu. Để quý vị và các bạn dễ hiểu tôi xin đưa ra những ví dụ cụ thể ở thực tiễn để chứng minh cho lý thuyết.

TƯ BẢN VÀ CỘNG SẢN

Hợp chủng quốc Hoa Kỳ được thành lập năm 1776. Tổng thống đầu tiên của Hoa Kỳ là cố tổng thống Washington, làm tổng thống từ năm 1776 đến năm 1784. Tiếp theo tổng thống thứ hai của Hoa Kỳ là cố tổng thống Abraham Lincoln, làm tổng thống từ năm 1785 đến năm 1792. Ngay trong thời gian ngài Abraham Lincoln làm tổng thống thì quốc hội Hoa Kỳ đã ban hành luật xóa bỏ việc cưỡng bức, sử dụng nô lệ đối với người da màu và tất cả mọi con người sống trên lãnh thổ Hoa Kỳ. Kể từ đó mọi công dân lao động Hoa Kỳ được bình đẳng quyền con người với giới doanh nhân.

Khi có sự cưỡng bức của doanh nhân đối với người lao động, khi người lao động không có quyền con người bình đẳng với doanh nhân, khi người lao động bị doanh nhân trả lương thấp hơn sự cống hiến hữu ích của họ cho doanh nghiệp thì khi đó doanh nhân trở thành giai cấp bóc lột và người lao động trở thành người thuộc giai cấp bị bóc lột. Ngược lại khi người lao động được quyền bình đẳng quyền con người với doanh nhân, người lao động được quyền thỏa thuận mức thu nhập và sự làm việc cho doanh nghiệp, người lao động được doanh nhân trả thu nhập thỏa đáng bằng với sự cống hiến của người lao động cho doanh nghiệp thì khi ấy doanh nhân không phải thuộc về giai cấp bóc lột và người lao động không thuộc về giai cấp bị bóc lột.

Như vậy có hai hình thái đối với kinh tế tư nhân là kinh tế tư nhân có bóc lột và kinh tế tư nhân không có bóc lột. Thật đáng tiếc là Các Mác đã hoàn toàn không viết gì về kinh tế tư nhân không có bóc lột. Các Mác đã gộp tất cả kinh tế tư nhân không có bóc lột trở thành kinh tế tư nhân có bóc lột. Từ hơn 200 năm qua đến nay cả thế giới vẫn quen theo quán tính gọi Hoa Kỳ là quốc gia tư bản tức là quốc gia có bóc lột. Nhận thức

như vậy là sai lầm, thiếu sót. Thật sự là giữa nhiệm kỳ của cố tổng thống Abraham Lincoln trở về trước Hoa Kỳ là quốc gia tư bản còn từ giữa nhiệm kỳ của cố tổng thống Abraham Lincoln tới sau này đến tận nay thì Hoa Kỳ không còn là quốc gia tư bản nữa. Nhóm chúng tôi đặt tên cho là hình thái kinh tế tư nhân không có bóc lột gọi là kinh tế cộng đồng. Như vậy từ thời ngài Abraham Lincoln làm tổng thống đến nay Hoa Kỳ đã chính thức trở thành quốc gia cộng đồng chứ không còn là quốc gia tư bản. Để tỏ lòng ngưỡng mộ cố tổng thống Abraham Lincoln tôi đã tự đặt tên cho mình là Lincoln Lê. Những thành phần trong xã hội như: trí thức, giáo viên, học sinh, sinh viên, văn nghệ sỹ, tiểu thương, tiểu chủ họ không hề tham gia bóc lột ai vì không có ai làm thuê cho họ. Cho dù là bóc lột rất nhỏ cũng không hề có. Do vậy Các Mác kết tội các thành phần xã hội thuộc về giai cấp tiểu tư sản là hoàn toàn sai lầm.

Định nghĩa bóc lột là gì?! Khi một người hưởng thu nhập hơn sự cống hiến hữu ích của họ, họ hưởng lợi vào phần lợi ích chính đáng của người khác bằng mọi hình thức thì đều là bóc lột. Như vậy những quan chức chính quyền tham nhũng chính là những người thuộc về giai cấp bóc lột hay còn gọi là giai cấp tư bản. Tham nhũng là sự hưởng thu nhập ngoài lương, thu nhập không chính đáng. Chúng tôi gọi những quan chức tham nhũng ở các quốc gia cộng sản là những nhà tư bản đỏ, họ thuộc về giai cấp tư bản đỏ. Những quan chức tham nhũng trong quốc gia dân chủ chúng tôi đặt tên họ là những nhà tư bản xanh, họ thuộc về giai cấp tư bản xanh. Những doanh nhân tham gia cưỡng bức, bóc lột sức lao động của người lao động chúng tôi đặt tên cho họ là tư bản đen, họ thuộc về giai cấp tư bản đen. Khi doanh nhân trả lương cho người lao động xứng đáng với cống hiến hữu ích của họ và tôn trọng người lao động thì khi đó doanh nhân không thuộc về giai cấp bóc lột, doanh nhân cũng là người lao động chân chính. Doanh nhân lao động chân chính là khi họ bỏ công sức, thời gian, trí tuệ, trách nhiệm, bỏ vốn đầu tư để điều hành, quản lý doanh nghiệp. Đó là lao động cao cấp, lao động trí tuệ.

DUY TÂM VÀ DUY VẬT

Triết học của hệ lý luận CNCS M-L là hệ triết học duy vật biện chứng. Triết học của CNCS đưa ra lý luận bác bỏ hoàn toàn mọi giá trị, mọi triết lý của các tôn giáo. Triết học của các tôn giáo thuộc về hệ triết học duy tâm. Triết lý cốt lõi của hệ triết học duy vật biện chứng là coi vật chất có trước, ý thức có sau. Triết học duy vật biện chứng không thừa nhận có tâm linh, có Thượng đế, có Tạo hóa, có thánh thần, có Phật, có linh hồn.

Triết học duy tâm thừa nhận có tâm linh, có Thượng đế, có Tạo hóa, có thánh thần, có Phật, có linh hồn, có ý thức có trước, vật chất có sau.

Trong triết lý duy vật biện chứng có khái niệm (phạm trù) rất quan trọng là phủ định, khẳng định, khẳng định và phủ định. Có nghĩa là theo Các Mác cho rằng cái này đúng thì cái kia phải sai và ngược lại. Như vậy nếu triết học duy vật biện chứng đúng thì mọi triết học duy tâm của các tôn giáo buộc phải sai. Các Mác cho rằng mọi triết lý của các tôn giáo đều là sai, là mê tín dị đoan, do vậy cần phải bài trừ tôn giáo ra khỏi đời sống của nhân loại. Trên thực tế đã có hàng chục quốc gia CS trên thế giới đã từng thực hiện cấm đoán, cản trở hoạt động tôn giáo ở tùy mức độ ít hay nhiều. Vậy chúng ta nên hiểu thế nào cho đúng?!

Chúng ta ủng hộ triết học duy vật biện chứng của CNCS hay là ủng hộ triết học duy tâm của các tôn giáo?! Tôi xin chia sẻ, phân tích giúp quý vị và các bạn một chút như sau:

Có một thực tế rất dễ nhận thấy mà hàng tỷ người trên trái đất đều hiểu đó là vũ trụ hình thành từ đa nguyên, hiện tại là đa nguyên, tiếp tục tồn tại trong tương lai vẫn là đa nguyên. Đa nguyên về nhiều phương diện vật chất và phi vật chất. Tôi ví dụ về nguyên tử tức là vật chất đơn chất thì đến nay các nhà khoa học trên thế giới đã tìm ra có hơn 100 nguyên tố, nguyên tử khác nhau. Về hợp chất thì có hàng vạn loại hợp chất khác nhau. Nguyên tử chưa phải là nhỏ nhất, có nhiều loại vật chất nhỏ hơn nguyên tử để tạo thành các nguyên tử. Nhiều nguyên tử kết hợp lại thành hợp chất. Trong một cánh rừng nguyên sinh có hàng vạn loài cây, hàng ngàn loài chim, hàng trăm loại thú. Côn trùng có hàng ngàn loài. Cá nước ngọt, nước lợ, nước mặn có hàng ngàn loài khác nhau. Con người sống trên trái đất có nhiều màu da: trắng, vàng, nâu, đen, đỏ ... Hiện nay thế giới có khoảng 7,2 tỷ người tất cả mọi người đều khác nhau, không có ai giống nhau đến mức tuyệt đối về thể xác và tâm hồn. Bằng mắt thường chúng ta nhìn thấy các anh, chị em sinh đôi, sinh ba cùng trứng giống nhau như là giọt nước. Nhưng các nhà khoa học hình sự cho biết rằng hình dáng bộ vân tay của người sinh đôi, sinh ba cũng có không ít những chỗ khác nhau. Tâm hồn của người sinh đôi, sinh ba cũng có nhiều sự khác nhau. Như vậy về tâm hồn và vật chất hình thành, tồn tại trong vũ trụ thực tế là đa nguyên chứ hoàn toàn không phải là sự nhất nguyên. Có một thực tế rất phổ biến là thế giới vật chất và phi vật chất tức là tinh thần thường tồn tại trong hai mặt đối lập nhưng lại cùng chung một vấn đề thống nhất. Tôi xin ví dụ về sự tồn tại phổ biến hai vế đối lập nhưng lại tồn tại trong cùng một vấn đề thống nhất như sau:

- 1- Trong loài người có một nửa là nam giới, một nửa là nữ giới.
- 2- Đồng tiền có hai mặt.
- 3- Mỗi nguyên tử có hạt nhân mang điện tích dương và điện tử mang điện tích âm.
- 4- Trong một dòng điện có một dây nóng và một dây nguội.
- 5- Bên cạnh núi cao thường là vực sâu.
- 6- Loài thú, chim, cá, côn trùng có giống đực và giống cái.
- 7- Có mặt trời nóng nhưng lại có mặt trăng lạnh.
- 8- Có triết lý duy vật và có triết lý duy tâm
- 9- Trong một trục số có nửa trục số là số âm từ 0 đến âm vô cùng, có nửa trục số là số dương từ 0 đến dương vô cùng.
- 10- Rất nhiều sự khác nữa luôn tồn tại hai vế đối lập trong cùng một vấn đề thống nhất.

Bóng tối và ánh sáng hoàn toàn đối lập nhau. Nhưng ánh sáng và bóng tối đều có ý nghĩa đối với đời sống con người. Ánh sáng mặt trời ban cho nhân loại năng lượng sống. Ban đêm để cho con người được nghỉ ngơi. Nếu chỉ có ban ngày mà không có ban đêm thì con người chỉ biết có làm việc, ít có nghỉ ngơi. Ánh trăng ban cho nhân loại sự lãng mạn, thơ mộng. Nếu nhân loại chỉ có toàn nam giới hoặc toàn nữ giới thì thế giới thật đơn điệu, kém hạnh phúc. Sự tồn tại đa nguyên, tồn tại hai vế đối lập làm cho xã hội loài người thêm phong phú và hạnh phúc.

Nếu có ai đó nói mặt trời đúng, mặt trăng sai, nam giới đúng, nữ giới sai, bóng tối đúng, ánh sáng sai ... thì quý vị và các bạn nghĩ sao?! Theo chúng tôi những thứ khác nhau đều có thể là đúng, mỗi thứ đúng theo hình thái của mình. Thế giới vũ trụ không phải là nhất nguyên. Do vậy không chỉ có một lẽ phải mà có rất nhiều lẽ phải. Mặt trời tốt và mặt trăng cũng tuyệt vời. Nam giới đáng yêu và phụ nữ cũng đáng yêu. Theo chúng tôi triết học duy vật và triết học duy tâm đều hữu ích với cuộc sống của nhân loại. Bởi vậy mà trong hệ lý luận CNCĐ chúng tôi tiếp thu, kế thừa mọi tinh hoa của hệ lý luận CNCS M-L đồng thời cũng tiếp thu, kế thừa mọi tinh hoa triết lý của các tôn giáo.

LỜI KẾT

Để viết lại đầy đủ, chi tiết hệ lý luận CNCĐ chúng tôi cần thời gian ít nhất là 10 năm. Trong bài viết này tôi xin thay mặt nhóm nghiên cứu chỉ mới có thể giới thiệu một chút ít khái quát về hệ lý luận CNCĐ. Sau bài viết này tôi và các thành viên trong nhóm của tôi sẽ từng bước viết từng phần để công bố toàn bộ hệ lý luận CNCĐ. Rất mong quý vị và các bạn quan tâm. **Tôi ngỏ lời tha thiết xin được làm cố vấn cải cách hoàn toàn miễn phí cho ĐCSVN và CQVN.** Hệ lý luận CNCĐ sẽ có ý nghĩa lớn với mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới không phân biệt chế độ kinh tế, chính trị.

Lời cuối bài viết này tôi xin chúc quý vị và các bạn luôn nhiều sức khỏe, bình an, thành công, may mắn, hạnh phúc! Tôi có thể sử dụng thành thạo ngôn ngữ Việt Nam và khá tiếng Anh. Nhưng vì tôi cần dành nhiều thời gian cho việc viết thêm nhiều bài viết khác nữa cho nên tôi ít có thời gian dành vào việc dịch các bài viết của tôi sang tiếng Anh. Tôi xin nhờ cậy quý vị và các bạn hãy giúp tôi dịch bài viết này sang ngôn ngữ tiếng Anh và nhiều ngoại ngữ khác của các dân tộc rồi sau đó phổ biến giúp tôi quảng bá rộng rãi bài viết này

Quý vị và các bạn có thể liên lạc với tôi theo địa chỉ nhà riêng: 80 Nguyễn Thái Bình, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Điện thoại di động: +84-967375886. Email: tlong.cdv@gmail.com.

Sài Gòn, Việt Nam, ngày 13/12/2013.

Lê Thăng Long – Lincoln Lê

Thành viên sáng lập [Phong trào Con đường Việt Nam](#)

